Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

**BÀI 2: TẬP HỢP R CÁC SỐ THỰC**

**I. MỤC TIÊU**:

1. **Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được số hữu tỉ và số vô tỉ còn gọi là số thực.

- Nhận biết được tập hợp các số thực .

- Nhận biết được số đối của một số thực.

- Biết cách so sánh các số thực và biểu diễn các số thực lên trục số.

1. **Năng lực**

**Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**Năng lực riêng:**tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Biểu diển được một số thực trên trục số.

- So sánh được hai số thực.

- Hiểu được mọi số đều là số thực.

1. **Phẩm chất**

- Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:**SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, thước thẳng có chia khoảng.

**2 - HS** : SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**
2. **a) Mục tiêu:**

- HS ôn lại các khái niệm về số hữu tỉ và số vô tỉ.

- Gợi liên kết, tạo đường dẫn vào bài học.

1. **b) Nội dung:**HS thực hiện các yêu cầu dưới sự hướng dẫn của GV.
2. **c) Sản phẩm:**HS trả lời được câu hỏi mở đầu.
3. **d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV dẫn dắt, đặt vấn đề:

*+ GV chiếu bảng nhiệt độ lúc 13h ngày 24/01/2016 tại 1 số trạm đo được cho bởi bảng sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Trạm đo** | **Nhiệt độ (oC)** |
| Pha Đin (Điện Biên) | -1,3 |
| Mộc Châu (Sơn La) | - |
| Đồng Văn (Hà Giang) | 0,3 |
| Sa Pa (Lào Cai) | - |

GV đặt câu hỏi: “Các số chỉ nhiệt độ nêu trên thì số nào là số hữu tỉ, số nào là số vô tỉ?”

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi hoàn thành yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Để trả lời được câu hỏi tên, cũng như hiểu rõ hơn về tập hợp các số thực, chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài ngày hôm nay”.

**Bài 2: Tập hợp R** **các số thực.**

1. **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tập hợp số thực**

1. **a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được số hữu tỉ và số vô tỉ còn gọi là số thực.

- Giúp HS có cơ hội trải nghiệm, thảo luận về số thực thông qua ví dụ và đọc kết quả.

1. **b) Nội dung:**

HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

1. **c) Sản phẩm:**HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.
2. **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS tự thực hiện ***HĐ1,***sau đó thảo luận cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  - GV mời 1-2 HS trả lời, cả lớp nhận xét. GV chốt đáp án.  1-2 HS đọc phần kiến thức trọng tâm.  - GV lưu ý HS kí hiệu tập hợp số thực là .  - GV dẫn dắt để HS rút ra Kiến thức trọng tâm:  *Mỗi số hữu tỉ và số vô tỉ còn gọi là số thực*  - GV yêu cầu HS tự thực hiện ***HĐ2,***sau đó thảo luận cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  - GV mời 1-2 HS trả lời, cả lớp nhận xét. GV chốt đáp án.  1-2 HS đọc phần kiến thức trọng tâm.  (HS viết được các số đã cho dưới dạng phân số và giải thích được vì sao các số đó là các số hữu tỉ)  HS nhận xét, GV đánh giá  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, hiểu, thảo luận, trao đổi và hoàn thành các yêu cầu.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Hoạt động nhóm đôi: Hai bạn cùng bạn giơ tay phát biểu, trình bày miệng. Các nhóm khác chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.  - Cá nhân: giơ tay phát biểu trình bày bảng.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS từ đó rút ra lưu ý | **I. Tập hợp số thực**  1. **Số thực**  ***HĐ1(sgk-39)***  Kết luận 1:  ***Số hữu tỉ****và số vô tỉ gọi chung là số thực.*  *Tập hợp các số thực, ký hiệu là R.*  **2.Biểu diễn thập phân của số thực**  \*. Ví dụ: Biểu diễn thập phân của các số thực sau:?  \*. Lưu ý: Mỗi số thực đều là số hữu tỉ hoặc vô tỉ. Vì thế mỗi số thực đều được biểu diễn dưới dạng số thập phân hữu hạn hoặc vô hạn.  \*. Vẽ sơ đồ vào vở: |

**Hoạt động 2: Biểu diễn số thực trên trục số**

1. **a) Mục tiêu:**

- Qua việc ôn lại cách biểu diễn số hữu tỉ trên trục số, HS có cơ hội trải nghiệm để biết cách biễu diển số thực trên trục số.

1. **b) Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
2. **c) Sản phẩm:**HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.
3. **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc, thảo luận nhóm đôi về cách biểu diễn số hữu tỉ trên trục số trong ***HĐ3.***  HS trả lời, GV chốt kiến thức:  Tương tự như đối với số thực, ta có thể biểu diễn mọi số thực trên trục số.  - GV yêu cầu HS đọc, thảo luận, trao đổi hỏi đáp nhóm *Ví dụ 1* để hiểu kiến thức.  - HS phát biểu, các HS khác nghe, nhận xét; GV đánh giá mức độ hiểu bài của HS.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **II. Biểu diễn số hữu tỉ trên trục số**  ***HĐ3***  Biểu diễn số hữu tỉ trên trục số  - Nhận xét*: (sgk)*  Do nên điểm A cũng là điểm biểu diễn số thực trên trục số.  Kết luận:  *+ Trên trục số, điểm biểu diễn số thực a được gọi là điểm a.*  *+ Trục số còn được gọi là trục số thực.* |

**Hoạt động 3: Số đối của một số thực**

1. **a) Mục tiêu:**

- Giúp HS có cơ hội trải nghiệm nhận biết số đối của một số thực.

1. **b) Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
2. **c) Sản phẩm:**HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.
3. **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trao đổi cặp đôi, hoàn thành **HĐ4**.  HS trả lời, lớp nhận xét, GV đánh giá: - GV dẫn dắt, chốt kiến thức, HS phát biểu khung kiến thức trọng tâm.  - GV cho học sinh đọc và thảo luận *Ví dụ 2* để rút ra nhận xét: số đối của số -a là số a, tức là  - HS thực hành tìm số đối của mỗi số thực và vận dụng kĩ năng tổng hợp để giải quyết vấn để thực tiễn liên quan đển số thực thông qua việc hoàn thành **Luyện tập 1.**  - HS phát biểu, các HS khác nghe, nhận xét; GV đánh giá mức độ hiểu bài của HS.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **III. Số đối của một số thực**  **HĐ4:**  *Điểm và trên trục số cách đều và nằm về hai phía điểm gốc O.*  Kết luận:  *+ Hai số thực có điểm biểu diễn trên trục số và cách đều và nằm về hai phía điểm gốc O là****hai số đối nhau****, số này là****số đối****của số kia.*  *+ Số đối của số thực a kí hiệu là -a.*  *+ Số đối của số 0 là 0*  Nhận xét:  Số đối của số -a là số a, tức là -(-a) = a.  **Luyện tập 1.**  Tìm số đối của các số sau: . |

**Hoạt động 4: So sánh các số thực**

1. **a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh biết cách so sánh 2 số thực

1. **b) Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
2. **c) Sản phẩm:**HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.
3. **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu học sinh đọc phần so sánh hai số thực trong SGK ra kết luận về so sánh 2 số thực.  GV phân tích, lấy VD để HS hiểu rõ hơn sau đó yêu cầu HS lấy VD tương tự để kiểm tra mức độ hiểu bài của HS.        - GV yêu cầu học sinh nhắc lại cách so sánh hai phân số và cách so sánh 2 số thập phân hữu hạn.  HS trả lời, lớp nhận xét, GV đánh giá.  - GV cho học sinh đọc và thảo luận **HĐ5** để rút ra cách so sánh 2 số thực.  HS trả lời, lớp nhận xét, GV đánh giá và rút ra nhận xét.  - GV cho học sinh đọc vào thảo luận *Ví dụ 3* để hiểu hơn về cách so sánh hai số hữu tỉ .  - HS thực hành so sánh hai số hữu tỉ và vận dụng kĩ năng tổng hợp để giải quyết vấn để thực tiễn liên quan đển số hữu tỉ.thông qua việc hoàn thành **Luyện tập 2.**  - HS phát biểu, các HS khác nghe, nhận xét; GV đánh giá mức độ hiểu bài của HS.        - GV yêu cầu HS tự đọc hiểu và hoàn thành *Ví dụ 4*vào vở.  - GV mời 2 HS trình bày bảng. Cả lớp nhận xét. GV chốt đáp án và lưu ý lỗi sai.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **IV. So sánh các số thực**  **1. So sánh hai số thực**  *-*Nếu số thực a nhỏ hơn số thực b thì ta viết a < b hay b > a  - Số thực lớn hơn 0 gọi là số thực dương  - Số thực nhỏ hơn 0 gọi là số thực âm  - Số thực 0 không là số thực dương cũng không là số hữu tỉ âm  - Nếu a < b và b < c thì a < c  **2. Cách so sánh hai số thực**  **HĐ5: (**SGK – tr40)  *Nhận xét*  + Khi hai số thực dạng là phân số hoặc cùng là số thập phân, ta so sánh chúng theo những quy tắc đã biết ở lớp 6  + Trong các trường hợp thuận lợi, ta có thể biểu diễn thập phân các số thực rồi so sánh.  **Luyện tập 2.**  **3. Minh họa trên trục số**  Kết luận: (sgk-42)  + Với trục nằm ngang: nếu x < y hay y > x thì điểm x nằm bên trái điểm y.  + Tương tự với trục thẳng đứng: nếu x < y hay y > x thì điểm x nằm phía dưới điểm y. |

1. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**
2. **a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.
3. **b) Nội dung:**HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT
4. **c) Sản phẩm:**Kết quả của HS.
5. **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** |
| **LUYỆN TẬP**  ***Nhiệm vụ 1 : Hoàn thành BT1***  - GV tổ chức cho HS tự hoàn thành **BT1**(SGK – tr43).  - GV mời đại diện 2-3 HS trình bày miệng. Các HS khác chú ý nhận xét bài các bạn trên bảng và hoàn thành vở.  - GV chữa bài, lưu ý HS những lỗi sai.      ***Nhiệm vụ 2 : Hoàn thành BT2***  - GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT2** vào vở, sau đó hoạt động cặp đôi kiểm tra chéo đáp án.  - GV mời 2 HS phát biểu trình bày miệng.  - Các HS dưới lớp hoàn thành vở và chú ý nhận xét bài các bạn trên bảng.    ***Nhiệm vụ 3 : Hoàn thành BT3***  - GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT3** bài cá nhân.  - GV mời 2 HS trình bày bảng. Các HS hoàn thành vở và chú ý nhận xét bài các bạn trên bảng.  - GV chữa bài, chốt lại đáp án, lưu ý HS các lỗi sai hay mắc.  ***Nhiệm vụ 5 : Hoàn thành BT5***  - GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT5** theo cá nhân, sau đó trao đổi cặp đôi kiểm tra chéo đáp án.  - GV mời HS trình bày miệng. Các HS khác nhận xét, sửa chữa, bổ sung.  - GV chữa bài, chốt lại đáp án.  **CỦNG CỐ - DẶN DÒ**  - GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện biểu diễn số thực trên trục số, so sánh số thực . | **Bài 1 :**  **=>**a,b đúng; c,d sai.  **Bài 2 :**              **Bài 3 :**  a.-1,(81) > -1,82…                **Bài 5:**  a.3,(3) < 4,62 và -2,75 < -2,63  => -2,63 < -2,75 < 3,(3) < 4, 62.  … |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống. HS biết thêm về độ cao của bốn rãnh đại dương so với mực nước biển.

1. **b) Nội dung:**HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.
2. **c) Sản phẩm:**Kết quả của HS.
3. **d) Tổ chức thực hiện:**

- GV chiếu Slide , tổ chức củng cố HS qua trò chơi trắc nghiệm.

**Câu 1.**Tập hợp các số thực kí hiệu là :

A. Q B. N C. R D. I

**Câu 2.**Chọn câu đúng :

1. Mọi số thực thì cũng là số hữu tỉ B. Số hữu tỉ không phải là số thực

**Câu 3.**Số nào sau đây là số thực âm :

1. 2,4 B. -3,444 C.  D. 

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Khuyến khích đọc có thể em chưa biết.

- Hoàn thành các bài tập  4 (SGK – tr43) và các bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị bài mới “ **Bài 3. Giá trị tuyệt đối của một số thực**”.